



GIÁO DỤC TIỂU HỌC Ở CỘNG HÒA NHÂN DÂN TRUNG HOA

• PGS.TS NGUYỄN THỊ HẠNH,
ThS. BÙI ĐỨC THIỆP

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

1. Vị trí của giáo dục tiểu học trong hệ thống giáo dục Trung Quốc

Theo Luật Giáo dục (1995), hệ thống giáo dục (GD) Trung Quốc bao gồm: GD trước tuổi học, GD tiểu học, GD trung học và GD đại học. Giáo dục tiểu học là cấp học bắt buộc, miễn học phí trong hệ thống GD quốc gia của Trung Quốc, đồng thời cũng là giai đoạn đầu của GD nghĩa vụ 9 năm.

1.1. GD tiểu học gồm hai loại:

- Tiểu học 5 năm (6 - 11 tuổi), áp dụng ở các vùng dân tộc thiểu số có khó khăn;
- Tiểu học 6 năm (6 - 12 tuổi), áp dụng ở các vùng còn lại trên cả nước.

Tuổi nhập học: Trẻ em tròn 6 tuổi, không phân biệt giới tính, dân tộc, chủng tộc. Đối với các vùng khó khăn, không đủ điều kiện thì có thể kéo dài tới 7 tuổi.

1.2. Mục tiêu của GD tiểu học được xác định như sau:

- GD tư tưởng tình cảm yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, yêu chủ nghĩa xã hội (5 yêu); bước đầu hình thành phẩm chất đạo đức và phẩm chất cá tính tốt đẹp: quan tâm người khác, quan tâm tập thể, chăm chỉ, có trách nhiệm, thành thực, cần kiệm, dũng cảm, ngay thẳng, hòa hợp, hoạt bát, vươn lên v.v.; hình thành thói quen hành vi văn minh, lịch sự, có kỉ luật và bước đầu có năng lực tự quản và biết phân biệt đúng sai.

- Trang bị tri thức và kĩ năng cơ bản về đọc, viết, biểu đạt và tính toán, hiểu được một số tri thức thông thường về cuộc sống, về tự nhiên và xã hội; bước đầu có năng lực quan sát, tư duy, thao tác, hành động và năng lực tự học, hình thành thói quen học tập tốt đẹp.

- Bước đầu hình thành thói quen rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh, có thân thể khỏe mạnh; có hứng thú và tình cảm thẩm mĩ lành mạnh.

- Giúp học sinh bước đầu học được cách tự phục vụ trong sinh hoạt và biết sử dụng dụng cụ lao động giản đơn; hình thành thói quen yêu lao động.

1.3. Thời lượng dạy học trong năm:

- Số tuần lên lớp: 34 tuần
- Số tuần tổ chức hoạt động truyền thống của nhà trường: 01 tuần
- Số tuần tổ chức hoạt động thực tiễn xã hội: 01 tuần
- Ôn tập, kiểm tra cuối học kì: 02 tuần
- Dự phòng: 01 tuần
- Các kì nghỉ: 13 tuần
- Cộng: 52 tuần
- Số ngày học trong tuần: 5,5 ngày
- Thời gian học ở trường: cả ngày
- Thời gian 1 tiết lên lớp: 40 phút
- Thời gian tập thể dục hàng ngày ở trường: 20 phút
- Thời gian luyện mắt: sáng, chiều mỗi lần 5 phút

Nhà trường phải bảo đảm mỗi ngày học sinh được rèn luyện thể dục 1 giờ đồng hồ (bao gồm tiết thể dục và hoạt động thể dục).

Việc phân bố số tiết rèn luyện thể dục và hoạt động văn thể, khoa học kĩ thuật do nhà trường xác định cụ thể căn cứ vào tình hình thực tế, trong đó thời gian hoạt động văn thể, khoa học kĩ thuật mỗi tuần không ít hơn 1 tiết.

Đối với lớp 1: không ra bài tập ở nhà.

Đối với lớp 2, lớp 3: thời gian làm bài tập ở nhà không quá 30 phút.

Đối với lớp 4: thời gian làm bài tập ở nhà không quá 45 phút.

Đối với lớp 5, lớp 6: thời gian làm bài tập ở nhà không quá 1 giờ.

2. Nội dung đào tạo

2.1. Ngôn ngữ dạy học trong nhà trường

Điều 12, Luật Giáo dục quy định: "Ngôn ngữ và văn tự Hán là ngôn ngữ và văn tự dạy học cơ bản trong nhà trường và các cơ sở GD. Trong các trường học và cơ sở GD khác, nếu học sinh chủ yếu là người dân tộc thiểu số thì có thể dùng tiếng của dân tộc đó hoặc ngôn ngữ và văn tự

thông dụng của dân tộc tại địa phương để dạy học.

Trường học và cơ sở GD khác cần mở rộng việc dạy học bằng tiếng phổ thông và văn tự chuẩn mực đang thông dụng trên cả nước.”

2.2. Chương trình

Chương trình tiểu học bao gồm hai bộ phận: môn học và hoạt động, chủ yếu do Nhà nước thống nhất xây dựng, tuy nhiên cũng có một phần do địa phương biên soạn.

a) **Chương trình do Nhà nước biên soạn** gồm 9 môn học và một số hoạt động:

* Môn học:

- (1) Tư tưởng - phẩm chất đạo đức
- (2) Ngữ văn
- (3) Toán
- (4) Xã hội
- (5) Tự nhiên
- (6) Thể dục
- (7) Âm nhạc
- (8) Mĩ thuật
- (9) Lao động

Ngoài ra, đối với trường tiểu học có điều kiện, có thể bổ trí thêm môn Ngoại ngữ.

Yêu cầu cơ bản của các môn học:

(1) Tư tưởng đạo đức:

GD đạo đức xã hội với nội dung “5 yêu” là chính và GD thường thức chính trị nói chung; GD cho học sinh biết quan tâm đến người khác, tập thể và Tổ quốc, chú trọng nâng cao nhận thức về đạo đức cho học sinh, bồi dưỡng tình cảm đạo đức, hướng dẫn hành vi đạo đức, giúp học sinh bước đầu có năng lực phân biệt phải trái.

(2) Ngữ văn:

Biết cách phiên âm tiếng Hán và 2.500 chữ Hán thường dùng; nắm được từ ngữ thường dùng và kĩ năng viết chữ nhất định; biết nói tiếng phổ thông, biết sử dụng từ điển thường dùng, hình thành nền tảng tốt cho việc nghe, nói, đọc, viết; làm cho học sinh biết yêu ngôn ngữ, văn tự của Tổ quốc ngay từ nhỏ, phát triển năng lực quan sát và tư duy, tiếp thu GD tư tưởng, chính trị, phẩm chất đạo đức và GD thẩm mĩ sinh động.

(3) Toán:

Nắm được tri thức cơ sở về số chẵn, số lẻ, phân số và kĩ năng tính toán bốn phép tính; học được một số tri thức về hình học, phương trình và bàn tính giản đơn; học được một số tri thức bước đầu về thống kê đơn giản; bồi dưỡng năng lực tư duy lô gic, quan niệm về không gian bước đầu

và năng lực vận dụng tri thức toán đã học để giải quyết vấn đề thực tế đơn giản.

(4) Xã hội:

Giúp học sinh nhận thức bước đầu về sự vật và hiện tượng xã hội thường gặp, bước đầu tìm hiểu thường thức về lịch sử, địa lí và đời sống xã hội của quê hương, Tổ quốc, và của thế giới; bước đầu bồi dưỡng cho học sinh năng lực quan sát xã hội và thích ứng với đời sống xã hội; giúp học sinh tiếp thu GD về chủ nghĩa yêu nước và GD ban đầu về quan niệm pháp chế.

(5) Tự nhiên:

Làm cho học sinh nhận thức bước đầu về sự vật và hiện tượng tự nhiên thường gặp, bước đầu tìm hiểu việc lợi dụng, cải tạo, bảo vệ tự nhiên của loài người và tìm tòi, bồi dưỡng cho học sinh chí hướng yêu khoa học, học khoa học, dùng khoa học và năng lực quan sát, hành động. Bước đầu, GD về tình yêu quê hương, Tổ quốc, yêu tự nhiên và tin vào khoa học, bài trừ mê tín.

(6) Thể dục:

Giúp học sinh nắm được tri thức cơ sở về thể dục, vệ sinh và bảo vệ sức khỏe, kĩ thuật vận động thể dục đơn giản; giúp học sinh hình thành thói quen rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh, tăng cường thể chất, có kỉ luật, bồi dưỡng tinh thần đoàn kết hữu ái, hăng hái, dũng cảm, ngoan cường.

(7) Âm nhạc:

Chủ yếu học các tác phẩm âm nhạc xuất sắc của dân tộc Trung Hoa, bước đầu tiếp xúc tác phẩm âm nhạc xuất sắc của nước ngoài; nắm được tri thức và kĩ năng cơ bản về âm nhạc ở mức độ thấp; bồi dưỡng hứng thú của học sinh đối với âm nhạc và năng lực cảm thụ, thể hiện bước đầu về âm nhạc, kích thích tình cảm yêu nước và lòng tự hào dân tộc.

(8) Mĩ thuật:

Bước đầu tiếp xúc với các tác phẩm mĩ thuật xuất sắc của dân tộc và của nước ngoài, nắm được tri thức mĩ thuật cơ bản ở mức độ thấp và kĩ năng mĩ thuật giản đơn; tăng cường hứng thú mĩ thuật và tình cảm yêu nước của học sinh, bồi dưỡng năng lực quan sát, tưởng tượng và năng lực thường thức mĩ thuật của học sinh.

(9) Lao động:

Thông qua lao động tự phục vụ, lao động gia đình, lao động công ích và lao động sản xuất giản đơn làm cho học sinh bước đầu nắm được một số tri thức và kĩ năng lao động cơ bản; bồi dưỡng quan niệm lao động đúng đắn, thói quen lao động



tốt, tình yêu lao động và người lao động.

*** Các hoạt động:**

(1) Sinh hoạt buổi sáng:

Lễ kéo cờ, GD thời sự, chính sách, chuẩn mực hành vi hàng ngày; GD học sinh yêu Tổ quốc, quan tâm đến quốc gia đại sự, tuân thủ nội quy học sinh, hình thành thói quen hành vi tốt đẹp.

(2) Hoạt động đoàn, đội, lớp:

Triển khai có mục đích, có kế hoạch các hoạt động tập thể sôi nổi, với nội dung phong phú và hình thức đa dạng; tăng cường năng lực tổ chức, năng lực tập thể của học sinh, bồi dưỡng năng lực tự quản lí và giao tiếp.

(3) Rèn luyện thể dục:

Thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, thể dục bảo vệ mắt và rèn luyện sức khỏe nhằm tăng cường thể chất của học sinh, hình thành thói quen tự giác rèn luyện sức khỏe.

(4) Hoạt động văn thể, khoa học kĩ thuật:

Triển khai hoạt động khoa học kĩ thuật, văn nghệ, thể dục do học sinh tự nguyện tham gia nhằm tăng cường hứng thú, mở rộng tri thức, phát triển tài năng, sở trường của học sinh.

(5) Hoạt động thực tiễn xã hội:

Tham gia các hoạt động: lao động sản xuất và tự phục vụ, điều tra xã hội, tham quan phỏng vấn và huấn luyện quân sự... Hướng dẫn học sinh tiếp xúc với công nông, tìm hiểu xã hội, nhận thức tính ưu việt của chế độ XHCN, tăng cường tình cảm yêu quý nhân dân lao động và trách nhiệm xã hội.

(6) Hoạt động truyền thống của trường:

Xuất phát từ thực tế của nhà trường, tùy theo điều kiện cụ thể của từng nơi để tổ chức các hoạt động có ý nghĩa GD, bao gồm: các ngày lễ, ngày kỉ niệm trọng đại của đất nước, ngày tết truyền thống, ngày hội khoa học kĩ thuật, ngày hội thể thao, nghệ thuật do trường tự tổ chức nhằm làm cho học sinh phát triển sinh động, hoạt bát trong các hoạt động đa dạng.

a) Chương trình do địa phương biên soạn

Để thích ứng với tình hình phát triển khác nhau về kinh tế, văn hóa giữa thành thị và nông thôn cũng như sự phát triển khác nhau của bản thân học sinh, bên cạnh chương trình do nhà nước biên soạn, các địa phương cũng được phép biên soạn chương trình của mình. Chương trình địa phương do Ủy ban GD cấp tỉnh, khu tự trị, thành phố trực thuộc trung ương, sở GD xây dựng căn cứ vào thực tế và nhu cầu của địa phương.

Chương trình địa phương có thể biên soạn môn bắt buộc và môn tự chọn. Có thể xây dựng chương trình ngắn hạn theo nhu cầu xây dựng kinh tế của địa phương, cũng có thể xây dựng môn cơ sở văn hóa, như: xây dựng môn Ngoại ngữ ở các trường tiểu học có điều kiện, tăng thích đáng số giờ học Ngữ văn, Toán cho các trường tiểu học ở vùng xa xôi hẻo lánh...

Để liên thông với GD trước tuổi học, hai tháng đầu của học kì I lớp 1 tiểu học, đối với các trường tiểu học học 4 tiết buổi sáng hàng ngày, cần bố trí 1 tiết hoạt động ngoài lớp học hoặc thể dục, âm nhạc, mỹ thuật.

2.3. Chuẩn chương trình

Tất cả các môn học và hoạt động trong chương trình tiểu học đều có chuẩn dạy học, trong đó quy định rõ:

+ Về tri thức: Biết, hiểu, nắm được, ứng dụng

+ Về kĩ năng: Biết, tương đối thành thực, thành thực

Các yêu cầu đều được trình bày cụ thể cho từng lớp của cấp tiểu học.

3. Kế hoạch dạy học

3.1. Kế hoạch dạy học áp dụng cho trường tiểu học 5 năm

Chương trình		Lớp				
		Tiết/tuần				
		Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
Môn học	Tư tưởng, phẩm chất đạo đức	1	1	1	1	1
	Ngữ văn	11	11	9	9	9
	Toán	5	6	6	6	6
	Xã hội			2	2	2
	Tự nhiên	1	1	2	2	2
	Thể dục	2	2	3	3	3
	Âm nhạc	3	3	2	2	2
	Mĩ thuật	2	2	2	2	2
	Lao động			1	1	1
	Số tiết môn học/tuần		25	26	28	28
Hoạt động	Sinh hoạt buổi sáng	Mỗi ngày 10 phút				
	Hoạt động lớp, đội	1	1	1	1	1
	Rèn luyện thể dục					
	Hoạt động văn thể, Khoa học kĩ thuật	3	3	3	3	3
	Số tiết hoạt động/tuần	4	4	4	4	4
Chương trình do địa phương bố trí		2	2	2	2	2
Tổng số tiết/tuần		31	32	34	34	34



3.2. Kế hoạch dạy học áp dụng cho trường tiểu học 6 năm

Tiết/tuần		Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5	Lớp 6
Chương trình							
Môn học	Tư tưởng, phẩm chất đạo đức	1	1	1	1	1	1
	Ngữ văn	10	10	9	8	7	7
	Toán	4	5	5	5	5	5
	Xã hội				2	2	2
	Tự nhiên	1	1	1	1	2	2
	Thể dục	2	2	3	3	3	3
	Âm nhạc	3	3	2	2	2	2
	Mĩ thuật	2	2	2	2	2	2
	Lao động			1	1	1	1
	Số tiết môn học/tuần	23	24	24	25	25	25
	Sinh hoạt buổi sáng	Mỗi ngày 10 phút					
Hoạt động	Hoạt động lớp, đội	1	1	1	1	1	1
	Rèn luyện thể dục						
	Hoạt động văn thể, Khoa học kĩ thuật	4	4	4	4	4	4
	Số tiết hoạt động/tuần	5	4	5	5	5	5
Chương trình do địa phương biên soạn		2	2	3	3	3	3
Tổng số tiết/tuần		30	31	32	33	33	33

4. Dạy và học Ngoại ngữ ở tiểu học:

Tiếng Anh được dạy và học từ lớp 3 - lớp 6 ở những địa phương, trường học có điều kiện.

Yêu cầu cần đạt: Trong hai năm lớp 3 - lớp 4 cần hoàn thành mục tiêu ở cấp độ 1, lớp 5 - lớp 6 hoàn thành mục tiêu ở cấp độ 2 theo quy định tại “Chuẩn chương trình tiếng Anh Tiểu học và Trung học cơ sở” do Bộ GD Trung Quốc ban hành.

5. Tài liệu và sách giáo khoa

Trung Quốc áp dụng chế độ: một chương trình, nhiều sách giáo khoa.

Chương trình do Nhà nước thống nhất quy định. Việc quản lí chương trình tiểu học được phân thành hai cấp: trung ương và địa phương (tỉnh, khu tự trị và thành phố trực thuộc trung ương).

Sách giáo khoa do cục nhà xuất bản tổ chức biên soạn. Việc thẩm định sách giáo khoa do Bộ GD và các cơ quan GD có thẩm quyền tiến hành. Việc lựa chọn bộ sách giáo khoa nào là do nhà trường quyết định. Học sinh chỉ được miễn học

phí, không được hưởng chế độ cấp miễn phí sách giáo khoa (trừ trường quy định riêng).

6. Kiểm tra, đánh giá

- Môn thi: Ngữ văn và Toán. Các môn còn lại chỉ kiểm tra.

- Điều kiện tốt nghiệp tiểu học:

+ Kết quả thi môn Ngữ văn và Toán đạt yêu cầu

+ Kết quả kiểm tra tư tưởng, phẩm chất đạo đức đạt yêu cầu

+ Kết quả kiểm tra môn thể dục đạt chuẩn quy định.

- Thi tốt nghiệp tiểu học do cơ quan quản lí GD cấp huyện chỉ đạo. Trường học tự ra đề thi. Cơ quan quản lí GD cấp xã, thị trấn ở nông thôn cũng có thể tổ chức ra đề thi. Đối với những khu vực đã cơ bản phổ cập GD THCS thì không tổ chức thi lên lớp cho học sinh tiểu học.

Phương thức thi và kiểm tra có thể là: Đề kín, đề mở, cũng có thể áp dụng vấn đáp hoặc thực hành. Việc cho điểm áp dụng theo thang điểm 100, cũng có thể áp dụng hình thức xếp loại hoặc nhận xét.

Đề thi phải căn cứ vào chương trình dạy học, thể hiện mục đích và yêu cầu dạy học. Đồng thời, phải xây dựng chế độ thẩm định đề thi.

Việc tổ chức kiểm tra được tiến hành theo học kì, việc đánh giá được tiến hành hàng ngày.

Kết thúc giai đoạn tiểu học (6 năm), học sinh tiếp tục học lên giai đoạn hai của chế độ phổ cập GD bắt buộc 9 năm - GD THCS (3 năm). Do đó không có chế độ cấp bằng tốt nghiệp và không thực hiện phân luồng. Việc phân luồng chỉ thực hiện sau THCS.

7. Đào tạo và bồi dưỡng giáo viên

Theo quy định, việc đào tạo giáo viên tiểu học do các trường trung cấp sư phạm đảm nhiệm. Thời gian đào tạo là 3 năm. Việc bồi dưỡng giáo viên do các trường GD (tương tự trường bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lí ở nước ta) đảm nhiệm. Giáo viên tiểu học đã tốt nghiệp THPT sau khi học 2 năm ở trường bồi dưỡng giáo viên được cấp bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm.

Chương trình đào tạo giáo viên của Trung Quốc bao gồm chuẩn chương trình, cấu trúc chương trình và hướng dẫn thực hiện chương trình. Để đảm bảo mục tiêu đào tạo giáo viên, Trung Quốc đã có những quy định có tính nguyên tắc về tiêu chuẩn chương trình, cấu trúc chương trình, nội dung chương trình và tiến độ thực hiện chương trình.

(Xem tiếp trang 63)